

Số: 232/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 273/2018/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Chị **Trần Thị P - Sinh năm 1991;**
- Anh **Nguyễn Long Như L - Sinh năm 1989;**

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố H, phường K, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Cùng nơi cư trú: Số 43, ngõ 6, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 20 ngày 05/3/2012 tại UBND xã K, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 273/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Long Như L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung. Giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Trần N.A, sinh ngày 25/9/2012 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N.A 2.500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 9/2018 cho đến khi cháu N.A tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của các đương sự.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Long Như L cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06187 ngày 12/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Xác nhận chị P, anh L đã nộp đủ lệ phí.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường K, q.Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

Nguyễn Xuân Văn